

Số: 105/KH-UBND

Hàm Thuận Bắc, ngày 05 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 1051/KH-UBND ngày 25/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1282/KH-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận; Kế hoạch số 85-KH/HU ngày 26/8/2022 của Huyện ủy và Kế hoạch số 178/KH-UBND của Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV) về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành để tạo nền tảng xây dựng Chính quyền số góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu cụ thể: *(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)*

II. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số:

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về truyền thông về chuyển đổi số trên địa bàn huyện Hàm Thuận Bắc giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số Quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bình Thuận (ngày 10/10).

- Tập huấn, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về chuyển đổi số đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, giáo viên, người lao động, đoàn viên, hội viên trong cơ

quan, đơn vị, trường học, cơ sở Y tế thuộc phạm vi quản lý bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp.

- Xây dựng tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức phù hợp (chủ yếu xây dựng tài liệu điện tử).

- Tăng cường tin, bài về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội; giới thiệu những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân; tuyên truyền lộ trình ngừng phát sóng băng tần thông tin di động sử dụng công nghệ 2G từ tháng 9/2024.

2. Thẻ chế số:

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách liên quan trong lĩnh vực chuyển đổi số do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành.

- Triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử.

- Triển khai cơ chế, chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy định pháp luật liên quan nhằm khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ số, chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số:

- Triển khai Kế hoạch số 5113/KH-UBND ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách xã hội và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện có ít nhất 01 thiết bị thông minh đến năm 2025.

- Phát triển hoàn thiện hạ tầng mạng nội bộ của các cơ quan, đơn vị đảm bảo an toàn thông tin mạng và sử dụng giao thức mạng thế hệ mới IPv6.

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng hạ tầng mạng máy tính, thiết bị công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn để xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp trang thiết bị phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số trong giai đoạn tới; rà soát và có kế hoạch thực hiện bổ sung kịp thời trang thiết bị phục vụ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện, xã, thị trấn (đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, thông suốt để thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ cho người dân và doanh nghiệp).

4. Dữ liệu số:

- Tiếp tục phát triển kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức trong hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh kết nối, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

- Phối hợp đẩy nhanh tiến độ triển khai các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành; phát triển, cập nhật các CSDL đã xây dựng và đưa vào sử dụng, đồng thời kết nối, tích hợp với các CSDL quốc gia.

- Tiếp tục phát triển dữ liệu công dân số (dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử; hồ sơ sức khỏe điện tử, hồ sơ bệnh án điện tử,...).

5. Nền tảng số:

- Triển khai ứng dụng nền tảng trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức; trợ lý ảo hỗ trợ rà soát văn bản quy phạm pháp luật; trợ lý ảo phục vụ người dân theo hướng dẫn, chuyển giao của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tiếp tục triển khai nền tảng họp trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện hệ thống thông tin điều hành chính quyền điện tử tỉnh (BinhThuan egov).

6. Nhân lực số:

- Triển khai Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 26/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng số và hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức bằng hình thức trực tuyến qua các nền tảng đào tạo trực tuyến Mobi-Edu và OneTouch.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin mạng cho đối tượng phụ trách chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng.

7. An toàn thông tin mạng:

- Tiếp tục đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin mạng.

- Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin của tỉnh, với các nội dung: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng.

8. Chính quyền số:

- Thực hiện tái cấu trúc quy trình, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi triển khai dịch vụ công toàn trình; nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai thực hiện kênh giao tiếp số hợp nhất giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp để trải nghiệm thuận tiện, nhất quán và xuyên suốt cho người dân, doanh nghiệp khi giao tiếp với chính quyền qua các hình thức khác nhau (ứng dụng di động, cổng thông tin điện tử, tổng đài 1022, mạng xã hội).

- Phát huy hiệu quả sử dụng Trang thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến thông qua các nền tảng số, hệ thống thông tin, CSDL.

- Tiếp tục triển khai thí điểm mô hình chính quyền số ở thị trấn Ma Lâm; đồng thời, thực hiện đánh giá kết quả triển khai thí điểm và đề xuất triển khai nhân rộng mô hình.

9. Kinh tế số:

- Triển khai nền tảng số về thương mại điện tử; phát triển thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế số trong lĩnh vực du lịch, nông nghiệp thực hiện trong giai đoạn 2024 - 2025.

- Tổ chức hoạt động tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp công nghệ số của huyện phát triển; triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

- Thực hiện đo lường kinh tế số của huyện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

10. Xã hội số:

- Tiếp tục phát triển dữ liệu về dân cư gắn với thực hiện cấp căn cước điện tử, mã định danh điện tử; triển khai tích hợp VNeID để người dân xác thực khi sử dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin của tỉnh.

- Tuyên truyền, vận động người dân thiết lập tài khoản VNeID, sử dụng định danh mức độ 2 để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; khai thác sử dụng hiệu quả ứng dụng VNeID.

- Triển khai các nền tảng số hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; sử dụng hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử đã được khởi tạo; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục phát triển tài khoản thanh toán điện tử; đẩy mạnh triển khai dịch vụ Mobile Money, phát triển điểm kinh doanh và đơn vị chấp nhận thanh toán để người dân có thể nạp, rút, chuyển tiền và thanh toán bằng tài khoản Mobile Money mà không cần có tài khoản ngân hàng; tiếp tục triển khai cấp chữ ký số cá nhân cho người dân trưởng thành.

- Chấn chỉnh hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng phù hợp, hiệu quả theo đặc điểm, điều kiện của xã, thị trấn; phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản (thông tin, phổ biến chủ yếu qua các phương tiện truyền thông, nền tảng số).

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 02 kèm theo)

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tổ chức chỉ đạo, tham mưu nhiệm vụ về chuyển đổi số:

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số; tiên phong, gương mẫu sử dụng các nền tảng số trong hoạt động chỉ đạo, điều hành. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn phải bám sát, chủ động chỉ đạo tổ chức triển khai đạt kết quả các nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân huyện giao trong các kế hoạch, quyết định, văn bản chỉ đạo trong lĩnh vực chuyển đổi số.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số các cấp; cơ quan chuyên trách và bộ phận tham mưu, thực hiện chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn, Tổ công nghệ số cộng đồng.

2. Huy động nguồn lực phát triển hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số:

- Ưu tiên bố trí ngân sách huyện phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong giai đoạn 2024 - 2025.

- Tranh thủ tối đa và phát huy hiệu quả nguồn vốn, kinh phí hỗ trợ từ trung ương, tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác thông qua các chương trình, đề án thực hiện chuyển đổi số; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội, các doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển hạ tầng, nền tảng và dữ liệu số.

- Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các doanh nghiệp công nghệ số có tiềm lực đầu tư phát triển hạ tầng, nền tảng, dữ liệu số theo hình thức xã hội hóa và hợp tác công - tư.

3. Kiện toàn tổ chức bộ máy và thu hút, phát triển nguồn nhân lực tham mưu, triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ huyện đến xã, thị trấn.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng làm việc trên địa bàn huyện (trọng tâm trong các ngành, lĩnh vực cần đào tạo sau đại học, thu hút: Chuyển đổi số, công nghệ số, công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo; chế độ thu hút theo hình thức mời chuyên gia).

4. Liên kết, hợp tác và nghiên cứu, phát triển.

- Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm, liên kết hợp tác với huyện, thành phố trong và ngoài tỉnh triển khai chuyển đổi số đạt kết quả để tham khảo, áp dụng triển khai phù hợp trong huyện.

- Triển khai có hiệu quả các chương trình, hoạt động nghiên cứu, phổ biến, ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ chuyển đổi số.

5. Đẩy mạnh hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tổ chức tập huấn kỹ năng số và các dịch vụ số thiết yếu cho người dân, cán bộ, công chức, viên chức:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp từng đối tượng.

- Triển khai tập huấn, đào tạo kỹ năng số với quy mô lớn cho nhiều đối tượng như: Người dân; cán bộ, công chức, viên chức; đoàn viên thanh niên thuộc địa bàn các khu dân cư; cán bộ công đoàn cơ sở trong các khu, cụm công nghiệp; cán bộ quản lý của các hợp tác xã, của các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa... trong toàn huyện với nội dung, thời lượng tập huấn phù hợp cho từng loại đối tượng nhằm lan tỏa kỹ năng số trong thời gian ngắn nhất nhưng với số lượng được tập huấn nhiều nhất.

6. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ:

Thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn; đồng thời, thực hiện đo lường, đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực và xã, thị trấn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; cân đối, phân bổ nguồn kinh phí từ ngân

sách nhà nước phù hợp để ưu tiên triển khai các nhiệm vụ, nội dung trọng tâm về chuyển đổi số, cụ thể:

1. Phòng Tài chính – Kế hoạch:

- Cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công và các nguồn từ vượt thu ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Căn cứ dự toán năm 2024 được cấp có thẩm quyền giao, cấp phát kinh phí kịp thời, đầy đủ cho các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn: Chủ động sử dụng nguồn kinh phí tự chủ của đơn vị và các nguồn kinh phí phù hợp khác để thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số được giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số huyện: Giúp Ủy ban nhân dân huyện đôn đốc, kiểm tra và đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và Chủ tịch ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

- Chủ động triển khai thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã được giao và các kế hoạch, quyết định của Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành liên quan triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; tập trung thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, dự án trọng tâm đã xác định trong Kế hoạch này (*tại Phụ lục 02 kèm theo*).

- Trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; đề xuất Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin) điều chỉnh, bổ sung nội dung, nhiệm vụ do thực tế phát sinh nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này và đảm bảo sự phù hợp với các mục tiêu, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội toàn huyện.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể và gửi về Phòng Văn hóa và Thông tin **trước ngày 15/4/2024**.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin tổ chức tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ở các trường học, đặc biệt là hướng dẫn thực hiện dịch vụ công bằng VNeID. Thời gian hoàn thành trong tháng 6/2024.

4. Trung tâm Y tế huyện:

Phối hợp với Phòng Văn hoá và Thông tin tổ chức tập huấn kiến thức về chuyển đổi số cho lãnh đạo, cán bộ, nhân viên trong ngành Y tế, đặc biệt là hướng dẫn thực hiện dịch vụ công bằng VNeID. Thời gian hoàn thành trong tháng 5/2024.

5. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện: Chủ động ưu tiên các nguồn lực để khẩn trương đầu tư xây dựng, phát triển hạ tầng số, nền tảng số và các dịch vụ công nghệ thông tin, truyền thông; xác định việc thực hiện Kế hoạch này là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần thực hiện thành công mục tiêu chuyển đổi số của huyện.

6. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ban chỉ đạo cải cách hành chính và chuyển đổi số huyện và Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, triển khai, đánh giá hình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp khi có phát sinh và chỉ đạo triển khai của tỉnh (nếu có)./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Công an huyện;
- Ngân hàng NN&PTNT huyện;
- Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các doanh nghiệp BC-VT;
- Chánh, Phó VP;
- Lưu: VT, H

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Bảy

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC

PHỤ LỤC I
MỤC TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 105 /KH-UBND ngày 05 /4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

Số TT	Mục tiêu thực hiện năm 2024	Cơ quan thực hiện	Mục tiêu năm 2025	Ghi chú
I	PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ			
1	Tiếp tục rà soát thực hiện 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	100%	Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện
2	35% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	50%	
3	100% các trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá và dán nhãn tín nhiệm mạng.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn		Theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông

Số TT	Mục tiêu thực hiện năm 2024	Cơ quan thực hiện	Mục tiêu năm 2025	Ghi chú
II	PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ			
1	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 9% .	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	10%	Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện
2	Tỷ lệ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sử dụng nền tảng chuyển đổi số đạt 60%.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	75%	
III	PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ			
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ tới 90% hộ gia đình, trường học, bệnh viện.	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	90%	Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện
2	Tỷ lệ phủ cập dịch vụ mạng băng rộng di động 4G/5G đạt 90%.	Phòng Văn hóa và Thông tin; doanh nghiệp viễn thông	100%	
3	Tỷ lệ dân số từ 18 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử đạt 80%	Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	80%	

Số TT	Mục tiêu thực hiện năm 2024	Cơ quan thực hiện	Mục tiêu năm 2025	Ghi chú
		huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn		
4	Tỷ lệ dân số có danh tính số đạt 100%	Công an huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	100%	
5	Tỷ lệ người dân từ 14 tuổi trở lên có khả năng sử dụng các kỹ năng số cơ bản đạt 70%	Phòng Giáo dục và Đào tạo	70%	
6	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	80%	Kế hoạch 4181/KH-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh
7	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt trên 35%	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	50%	
8	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 60%	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	70%	

Số TT	Mục tiêu thực hiện năm 2024	Cơ quan thực hiện	Mục tiêu năm 2025	Ghi chú
9	Tỷ lệ người dân kết nối mạng được bảo vệ ở mức cơ bản đạt trên 50%	Phòng Văn hóa và Thông tin; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	70%	
10	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 45%	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	50%	
11	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 25%	Trung tâm Y tế huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và xã, thị trấn	30%	
12	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 95%	Trung tâm Y tế huyện	90%	
13	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 60%	Phòng Giáo dục và Đào tạo	70%	

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC

PHỤ LỤC II
NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRỌNG TÂM THỰC HIỆN TRONG GIAI ĐOẠN 2024 - 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 105 /KH-UBND ngày 05 /4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện)

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	NHẬN THỨC SỐ		
1	Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Ngày Chuyển đổi số Quốc gia và Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bình Thuận (ngày 10/10).	Phòng Văn hóa và Thông tin	Tháng 8/2024
2	Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về chuyển đổi số; tăng cường tin, bài về chuyển đổi số trên các báo, đài, trang thông tin điện tử, truyền thanh cơ sở, mạng xã hội; xây dựng tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền về chuyển đổi số.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; Trung tâm Văn hóa- Thông tin và Thể thao huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
II	THẺ CHẾ SỐ		
1	Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2024
2	Tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo Quyết định số 1198/QĐ-TTg ngày 13/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giao dịch điện tử	Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 4/2024

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
3	Tham mưu chính sách tỷ lệ chi tối thiểu và hướng dẫn định mức chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Khi có hướng dẫn cụ thể của Sở Tài chính
4	Phối hợp với các sở, ngành triển khai cơ chế, chính sách chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy định pháp luật.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Thực hiện thường xuyên
III	HẠ TẦNG SỐ		
1	Tham mưu triển khai Kế hoạch số 5113/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh về hỗ trợ các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách xã hội và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Bình Thuận có ít nhất 01 thiết bị thông minh đến năm 2025.	Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, phòng Văn hóa và Thông tin	Thực hiện theo lộ trình và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
2	Thực hiện rà soát, xóa các vùng lõm sóng trên địa bàn tỉnh, đồng thời đảm bảo tốc độ mạng viễn thông di động; tiếp tục đẩy mạnh phát triển internet cáp quang băng rộng đến mỗi hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.	Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	Thực hiện thường xuyên
3	Đầu tư, nâng cấp, bổ sung thiết bị CNTT, mạng máy tính phục vụ chuyên môn tại các sở, ngành và địa phương (bao gồm cả đơn vị trực thuộc và UBND cấp xã).	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Giai đoạn 2024 - 2025
IV	DỮ LIỆU SỐ		

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
1	Ứng dụng nền tảng CSDL dùng chung và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Năm 2024
2	Ứng dụng Cổng dữ liệu mở của tỉnh	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Năm 2024
3	Ứng dụng Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Năm 2024
4	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc phạm vi chức năng quản lý của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Năm 2024
5	Phối hợp xây dựng Dự án xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai.	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Giai đoạn 2024 - 2025
6	Triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Phòng Tư pháp	Giai đoạn 2024 - 2025
7	Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu về giá tại tỉnh Bình Thuận	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Giai đoạn 2024 - 2025
8	Triển khai ứng dụng hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu tình hình sử dụng lao động và pháp luật lao động trên địa bàn tỉnh Bình Thuận	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Giai đoạn 2024 - 2025
9	Triển khai ứng dụng Số hóa dữ liệu bản đồ Nông hóa - Thổ nhưỡng phục vụ sản xuất nông nghiệp	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Giai đoạn 2024 - 2025

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
10	Triển khai sử dụng Hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ công tác quy hoạch tỉnh Bình Thuận	Phòng Tài nguyên và Môi trường và các xã, thị trấn	Năm 2024
V	NỀN TẢNG SỐ		
1	Tiếp tục triển khai Trang thông tin điện tử huyện	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
2	Tiếp tục triển khai Hệ thống thông tin báo cáo và chỉ đạo điều hành tỉnh Bình Thuận.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
3	Phối hợp đánh giá kết quả thử nghiệm và đề xuất việc triển khai Hệ thống thông tin Điều hành chính quyền điện tử tỉnh (BinhThuan egov).	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
4	Phối hợp Đánh giá kết quả thử nghiệm và đề xuất việc triển khai Nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp giải đáp thủ tục hành chính công tỉnh.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
5	Ứng dụng sử dụng Nền tảng trợ lý ảo du lịch đa ngôn ngữ.	Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông	Giai đoạn 2024 - 2025
6	Đánh giá kết quả thử nghiệm và đề xuất việc triển khai nền tảng Hợp trực tuyến.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
7	Hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Trung tâm Y tế huyện	Năm 2024

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
8	Hệ thống thông tin Quản lý về an sinh xã hội.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Giai đoạn 2024 - 2025
9	Hệ thống thông tin Quản lý người có công.	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	Giai đoạn 2024 - 2025
10	Xây dựng nền tảng tư vấn khám, chữa bệnh từ xa (nền tảng Vtelehealth) cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn huyện.	Trung tâm Y tế huyện	Giai đoạn 2024 - 2025
VI	NHÂN LỰC SỐ		
1	Tham gia tập huấn kỹ năng số và hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số thiết yếu.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
2	Tham gia đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin mạng.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
VII	AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG		
1	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin.	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Tháng 6/2024
VIII	CHÍNH QUYỀN SỐ		
1	Triển khai thí điểm Trung tâm Điều hành đô thị thông minh	Văn phòng HĐND&UBND huyện	Năm 2024
2	Thực hiện tái cấu trúc quy trình, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi triển khai dịch	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
	vụ công toàn trình; nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến.		
3	Triển khai ứng dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
4	Phát huy hiệu quả sử dụng Trang thông tin điện tử của huyện, các xã, thị trấn.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
5	Tiếp tục triển khai thí điểm mô hình Chính quyền số ở cấp xã; đồng thời thực hiện đánh giá kết quả triển khai thí điểm và đề xuất triển khai nhân rộng mô hình.	UBND thị trấn Ma Lâm	Hoàn thành đánh giá kết quả thí điểm trong tháng 10/2024
7	Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra trực tuyến thông qua các nền tảng số, hệ thống thông tin, CSDL.	Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
IX	KINH TẾ SỐ		
1	Triển khai nền tảng số về thương mại điện tử; phát triển thương mại điện tử trên địa bàn huyện.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Thực hiện thường xuyên
2	Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số trong lĩnh vực du lịch thực hiện trong giai đoạn 2024 - 2025.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Tháng 6/2024
3	Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp thực hiện trong giai đoạn 2024 - 2025.	Phòng Nông nghiệp và PTNT	Tháng 6/2024

Số TT	Nhiệm vụ	Cơ quan thực hiện	Thời gian hoàn thành
4	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Thực hiện thường xuyên
X	XÃ HỘI SỐ		
1	Tiếp tục phát triển dữ liệu về dân cư, sử dụng VNeID.	Công an huyện	Thực hiện thường xuyên
2	Triển khai các nền tảng số hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ xa; sử dụng hiệu quả hồ sơ sức khỏe điện tử đã được khởi tạo; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.	Trung tâm Y tế huyện	Thực hiện thường xuyên
3	Tiếp tục phát triển tài khoản thanh toán điện tử; thanh toán không dùng tiền mặt.	Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT huyện; các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn,	Thực hiện thường xuyên
4	Đẩy mạnh triển khai dịch vụ Mobile Money.	Các doanh nghiệp viễn thông	Thực hiện thường xuyên
5	Tiếp tục triển khai cấp chữ ký số cá nhân cho người dân trưởng thành	Các doanh nghiệp viễn thông; Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
6	Triển khai hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng.	UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên

